

DANH SÁCH SINH VIÊN HƯỞNG HỌC BỔNG

HỌC KỲ : II

NĂM HỌC : 2014 - 2015

Khoa : Khoa Ngôn ngữ Anh

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số TC	Đối tượng học bổng	Điểm TBCHT	Số môn nợ	Điểm rèn luyện	Học bổng KKHT	Tiền TCXH	Tổng cộng	Xếp loại học bổng
1	393104	Trần Thị Minh	Giang	3931	18		7.57		95	1 750 000		1 750 000	Khá
2	393110	Nguyễn Nhật	Mai	3931	18		7.53		87	1 750 000		1 750 000	Khá
3	393112	Vũ Hồng	Thắm	3931	18		7.34		87	1 750 000		1 750 000	Khá
4	393117	Lê Việt	Anh	3931	18		7.46		87	1 750 000		1 750 000	Khá
5	393119	Nguyễn Thị	Nhã	3931	18		7.24		87	1 750 000		1 750 000	Khá
6	393122	Tạ Kim	Anh	3931	18		7.42		87	1 750 000		1 750 000	Khá
7	393124	Trịnh Thị Ngọc	Trâm	3931	18		7.79		88	1 750 000		1 750 000	Khá
8	393127	Phạm Thị Khánh	Hà	3931	18		7.93		87	1 750 000		1 750 000	Khá
9	393143	Đặng ánh	Ngọc	3931	18		7.68		87	1 750 000		1 750 000	Khá
10	393147	Phạm Thị	Hiền	3931	18		8.45		88	2 000 000		2 000 000	Giỏi
11	393149	Trần Thị	Hương	3931	18	TCXH1	6.73		86		840 000	840 000	
12	393151	Trần Thị Thu	Uyên	3931	18		7.28		87	1 750 000		1 750 000	Khá
13	393152	Cao Nguyễn Hải	Yến	3931	18		7.79		87	1 750 000		1 750 000	Khá
		Tổng								21 250 000	840 000	22 090 000	

Hà Nội, Ngày tháng năm 20...
HIỆU TRƯỞNG

TS Phan Chí Hiếu